

Bản án số: 152/2017/HSST
Ngày 31 tháng 10 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Mạnh T

2. Ông Vũ Ngọc Hân

- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Lê Thị Thảo - Cán bộ Toà án nhân dân Thành phố B

- **Đại diện VKSND thành phố B tham gia phiên toà:** Ông Vũ Thanh Tùng
- Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang T hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 162/2017/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn T**, sinh năm 1989; tên gọi khác: Không, nơi ĐKHKTT: khu 3, xã T, huyện S, tỉnh Phú Thọ; nơi ở: thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; dân tộc: Mường; nghề nghiệp: Tự do; văn hoá: 11/12; con ông Hà văn T, sinh năm 1958; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con út; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/8/2017, bị tạm giữ, tạm giam từ đó đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Thân Văn Q, sinh năm 1999, địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- Anh Đỗ Văn A, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- Nguyễn Thị X, sinh năm 1979, địa chỉ: Số nhà 505, đường Thân Nhân Trung, Làng Tự, xã Bích Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- Tổng Văn V, sinh năm 1977, địa chỉ: Số nhà 505, đường Thân Nhân Trung, Làng Tụ, xã Bích Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Hà Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 12 giờ 05 phút ngày 01/8/2017 tại khu vực trước cửa số nhà 209, thôn Bãi Bò, xã Tân Mỹ, thành phố B, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp Công an thành phố B bắt quả tang Hà Văn T, sinh năm 1989, nơi đăng ký HKTT: khu 3, xã T, huyện S, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở: thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Thân Văn Q, sinh năm 1999, trú tại: thôn My Điền, xã Hoàng Ninh, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Hà Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imei 013175003788028; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α , BKS 98B2- 494.01; 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá màu trắng, có viền màu xanh bên trong có 03 viên nén màu hồng, một mặt của mỗi viên ký hiệu “WY” nghi ma túy tổng hợp và 150.000 đồng là tiền bán ma túy cho Quân.

- Thu giữ của Thân Văn Q: 01 (một) gói giấy bạc, mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng bên trong có 01 viên nén màu hồng, một mặt có ký hiệu “WY”, nghi là ma túy tổng hợp. Do Quân lấy từ túi quần bên trái đang mặc giao nộp.

Tổ công tác đã niêm phong tại chỗ vật chứng nghi na túy thu giữ của Hà Văn T vào phong bì thư ký hiệu “QT1”; niêm phong vật chứng nghi ma túy thu giữ của Thân Văn Q vào phong bì thư ký hiệu “QT2”.

Kết luận giám định số 1191/KL-PC54 ngày 02/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

+ Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: 03 (ba) viên nén màu hồng trên một mặt của mỗi viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng 0,286 gam.

+ Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định: 01 (một) viên nén màu hồng trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng 0,096 gam.

Tại Cơ quan điều tra, T khai mua số ma túy trên của vợ chồng anh Tổng Văn V, sinh năm 1977 và chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1979, trú tại: Số nhà 505, đường Thân Nhân Trung, thôn Tụ, xã Bích Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Ngày

09/8/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang T hành khám xét khẩn cấp nơi ở của anh Tống Văn V và chị Nguyễn Thị X. Kết quả khám xét thu giữ:

+ Thu trên giá kính cửa sổ trong phòng ngủ số 106: 03 (ba) túi ni lon màu trắng đều có một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu xanh, trong đó: 02 (hai) túi ni lon bên trong đều có tinh thể màu trắng đục, 01 (một) túi ni lon có 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh, trên một mặt của viên nén có chữ “VL” và 01 mảnh viên nén màu cam. Tất cả đều nghi là ma túy tổng hợp, được niêm phong trong phong bì thư số “01”.

+ Thu trong hình hộp chữ nhật màu trắng trên kệ tường trong phòng 109: 02 (hai) túi ni lon màu trắng đều có một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu xanh bên trong đều đựng tinh thể màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp, được niêm phong trong phong bì thư số “02”.

Kết luận giám định số 1308/KL-PC54 ngày 18/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong phong bì số 01:

+ Tinh thể màu trắng đục đựng trong 01 túi ni lon màu trắng, một đầu của túi có rãnh khoá bằng nhựa và viền màu xanh là chất ma túy Ketamine, có trọng lượng (khối lượng) 0,272 gam;

+ Tinh thể màu trắng đục đã bị thấm ướt đựng trong 1 túi ni lon màu trắng, một đầu của túi có rãnh khoá bằng nhựa và viền màu xanh là chất ma túy Ketamine, trọng lượng (khối lượng) sau khi đã được làm khô là 0,095gam;

+ Trong 1 túi ni lon màu trắng, một đầu của túi có rãnh khoá bằng nhựa và viền màu xanh: 01 viên nén hình tròn màu xanh, trên một mặt của viên nén có chữ “VL” là chất ma túy MDMA, có trọng lượng (khối lượng) 0,329gam;

+ Trong 1 mảnh viên nén màu cam trắng không tìm thấy một trong những chất ma túy sau (Methamphetamin, MDMA, Ketamine, Heroin), trọng lượng (khối lượng) của mảnh viên nén là 0,122gam.

- Trong phong bì số 02: Tinh thể màu trắng đựng trong 2 túi ni lon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá bằng nhựa và viền màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng (khối lượng) 0,042gam.

Quá trình điều tra, Hà Văn T khai nhận như sau: Khoảng 9 giờ ngày 01/8/2017, T đang ở khu vực ngã 3 thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang thì nhận được điện thoại của Thân Văn Q hỏi mua ma túy ngửa. T nói cho Quân biết giá bán ma túy là 150.000 đồng/1 viên/ Sau đó, T đi xe mô tô đến nhà nghỉ Sông Lô địa chỉ ở số nhà 505, đường Thân Nhân Trung, làng Tự, xã Bích Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang gặp anh Tống Văn V (là chủ nhà nghỉ). T hỏi mua chịu của anh Viên 4

viên ma túy ngựa với giá 400.000 đồng, anh Viên bảo T gặp chị Nguyễn Thị X lấy ma túy. T đến gặp chị Xuân lấy túi ni lon bên trong có 4 viên ma túy tổng hợp. Sau khi mua được ma túy, T đi về chỗ ở. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Quân gọi điện thoại hẹn gặp T ở khu vực thôn Bãi Bò, xã Tân Mỹ, thành phố B để mua bán ma túy. T đi xe mô tô đến chỗ hẹn gặp Quân. Tại đây, Quân đưa cho T 150.000 đồng, T lấy 01 viên ma túy ngựa đưa cho Quân. Khi T vừa nhận tiền do Quân đưa thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như trên.

Đối với anh Tống Văn V và chị Nguyễn Thị X là người bán ma túy theo lời khai của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã lấy lời khai, tổ chức cho T đối chất với anh Viên và chị Xuân, tuy nhiên hai người này không thừa nhận bán ma túy cho T. Ngoài lời khai của T thì không có tài liệu gì khác chứng minh anh Viên, chị Xuân đã bán ma túy cho T nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Số ma túy thu giữ được tại nhà anh Tống Văn V và chị Nguyễn Thị X không xác định được là của ai, nên không có căn cứ để điều tra.

Đối với Thân Văn Q là người mua ma túy để sử dụng nhưng chưa đến mức xử lý hình sự. Ngày 12/9/2017, Trưởng Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Quân về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave α , BKS 98B2- 494.01 là của anh Đỗ Văn H, sinh năm 1987 ở thôn P, xã H, huyện V cho anh Đỗ Văn A, sinh năm 1994 ở cùng thôn mượn, sau đó anh A gửi xe tại chỗ ở của T. Ngày 01/8/2017, T tự lấy xe mô tô của anh H đi. Ngày 20/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh H.

Vật chứng vụ án gồm: 04 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen T sử dụng để liên lạc mua bán ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số Imei 0131750037880283 của T không liên quan đến hành vi phạm tội; số tiền 150.000 đồng là tiền T bán ma túy mà có, tất cả được nhập kho vật chứng để xử lý.

Cáo trạng số 162/KSĐT ngày 10/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Hà Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Anh Thân Văn Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai như sau: Ngày 01/8/2017, tại khu vực thôn Bãi Bò, xã Tân Mỹ, thành phố B, anh có mua của bị cáo T 01 viên ma túy “ngựa” với giá 150.000 đồng. Khi anh vừa giao tiền cho bị cáo đồng thời cất viên ma túy vào túi quần bên trái thì bị Công an bắt quả tang.

Anh Đỗ Văn A, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai như sau: Ngày 31/7/2017, anh có mượn của anh Đỗ Văn H chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2- 494.01 để làm phương tiện đi lại, sau anh có gửi lại tại đây phòng trọ nơi bị cáo T ở. Chiều 01/8/2017, anh quay lại lấy xe thì được biết bị cáo T đã lấy xe đi đâu không rõ. Sau này anh mới được thông báo T đã sử dụng xe mô tô trên để đi mua bán ma túy.

Anh Đỗ Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai như sau: Anh là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2- 494.01. Ngày 31/7/2017, anh cho anh Đỗ Văn A mượn xe làm phương tiện đi lại. Sau này anh mới được cơ quan Công an thông báo việc bị cáo T đã sử dụng xe mô tô của anh để đi mua bán ma túy. Anh đã nhận lại xe, anh không có yêu cầu hay đề nghị gì.

Chị Nguyễn Thị X, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai như sau: Chị và chồng là Tống Văn V có kinh doanh nhà nghỉ tại số nhà X, đường T, xã S, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Chị không có quan hệ hay quen biết gì Hà Văn T. Ngày 01/8/2017, chị không bán ma túy cho T. Chị không biết số ma túy thu giữ tại phòng 106, 109 ngày 09/8/2017 là của ai.

Anh Tống Văn V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai như sau: Ngày 01/8/2017, T có đến nhà anh hỏi bạn T còn thuê phòng ở đó hay không, sau đó T đi về. Anh không trao đổi gì với T về việc mua bán ma túy. Anh không biết số ma túy cơ quan Công an thu giữ tại nhà anh ngày 09/8/2017 là của ai vì thỉnh thoảng bạn bè của anh có đến chơi.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T và đề nghị Hội đồng xét xử:

1, Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2, Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 04 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và số tiền 150.000 đồng.

+ Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động màu trắng bạc nhãn hiệu Iphone số Imei 0131750037880283.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo trước phiên toà hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 05 phút ngày 01/8/2017 tại khu vực trước cửa số nhà 209 Bãi Bò, xã Tân Mỹ, thành phố B, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Hà Văn T có hành vi bán trái phép 0,096 gam chất ma túy Methamphetamine cho Thân Văn Q. Ngoài ra, còn thu giữ của Hà Văn T 0,286 gam chất ma túy Methamphetamine và 150.000 đồng do bán ma túy mà có.

Hành vi phạm tội của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo T theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tình chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa xã hội, làm sứt mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này. Nhưng chỉ vì lợi ích cá nhân, bị cáo đã cố ý phạm tội. Do đó, phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên toà hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào qui định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ 04 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bị cáo sử dụng liên lạc để trao đổi mua bán ma túy và số tiền 150.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 điện thoại di động màu trắng bạc nhãn hiệu Iphone số Imei 0131750037880283 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Cần áp dụng Điều 228 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2017.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 04 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và số tiền 150.000 đồng.

+ Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động màu trắng bạc nhãn hiệu Iphone số Imei 0131750037880283.

Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231; Điều 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP. B;
- Công an TP. B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương Giang